TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B, TỈNH BẾN TRE** Số: **69**/2020/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

B, ngày 04 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 73/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2020, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị **Phạm Thị Kiều D**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: ấp T, xã P, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- **Bị đơn:** Anh **Đặng Hoài B**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: ấp A, xã C, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản v/v các biên đương sự yêu cầu giải quyết sớm, trước thời hạn ngày 25 tháng 02 năm 2020.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Kiều D và anh Đặng Hoài B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Kiều D và anh Đặng Hoài B thuận tình ly hôn.

- Về con chung, về tài sản chung, về nợ chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Phạm Thị Kiều D tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị D đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0010606, ngày 18 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bến Tre. Như vậy, chị Phạm Thị Kiều D được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV&THA);
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã P, huyện B, tỉnh Bến Tre (Số 71 ngày 20/10/2016);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Hữu Lương